

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HC-ST

Ngày: 05-11-2019

V/v khiếu kiện yêu cầu hủy Giấy
chứng nhận quyền sử dụng đất

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hoài Nam

2. Bà Huỳnh Thị Tuyết Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Bà Huỳnh Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Vào ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 42/2019/TLST-HC ngày 09 tháng 7 năm 2019 về việc: “*Khiếu kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/QĐXXST-HC ngày 10-10-2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2019/QĐST-HC ngày 22/10/2019, giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Bà Cao Thị S, sinh năm 1953 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ D, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. *Người bị kiện:*

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Số 163 đường H, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Phạm Đình Phong – Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi (có mặt).

Địa chỉ: Số 508 Nguyễn Văn L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ủy ban nhân dân xã T.

Địa chỉ: Xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bà Lý Thị C, sinh năm 1964 (có mặt).

Địa chỉ: Xóm K, thôn M, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện bà Cao Thị S trình bày:

Năm 1941, ông, bà nội của bà tên là Cao K và Trần Thị S có tạo được mảnh vườn diện tích 2.030m² ở Xóm K, thôn M, xã T, thành phố Q. Ông, bà nội bà có 06 người con. Ba của bà là con trai trưởng nên ba má bà và bà được ông, bà nội sắp xếp ở trên mảnh vườn này. Năm 1963 xã T giải phóng, má con bà về sống ở quê ngoại tại xã Tịnh L, thành phố Q. Năm 1966, bà và má bà thống nhất xin Trần H về nuôi và sửa lại tên Trần H thành Cao Văn M. Năm 1975 đất nước thống nhất, gia đình bà về lại vườn cũ của ông, bà nội bà xây dựng nhà ở và thờ ông bà. Năm 1985 ông M lấy vợ tên là Lý Thị C.

Ngày 30/10/2003 tất cả các người con của ông, bà nội của bà họp với gia đình bà thống nhất để cho bà và ông Cao Văn M mỗi người 01 lô đất có chiều ngang 05m, chiều dài từ mặt đường ra cho đến hết vườn là 70m; số đất vườn còn lại để làm nhà thờ ông bà. Biên bản cuộc họp được UBND xã T xác thực.

Ngày 25/10/2004 ông M tự ý chuyển nhượng một phần lô đất của bà cho bà Trần Thị Kim L mà không hỏi ý kiến của bà. Ngày 29/10/2007 khi bà L vào dọn vườn thì bà mới biết nên bà khởi kiện ra Tòa án.

Năm 2013, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử buộc bà Trần Thị Kim L trả lại đất cho bà.

Ngày 29/4/2014 Chi cục thi hành án dân sự thành phố Q ban hành Quyết định số 803/QĐ-CCTHA về việc thi hành bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 15/9/2015, tại thực địa đất của bà, Chi cục thi hành án dân sự thành phố Q tổ chức công bố Quyết định thi hành án, lập biên bản giao, nhận tài sản thi hành án và giao lại cho bà quyền sử dụng đất đối với thửa đất có kích thước 5,4m x 69,4m = 374,76m². Từ đó, bà sử dụng thửa đất này trồng cây, làm hàng rào.

Ngày 14/12/2015 bà nộp hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nhưng Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, chi nhánh thành phố Q nêu lý do là bà C chưa trả lại tiền cho bà L nên bà chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau khi bà C trả lại tiền cho bà L, bà C lại kê khai làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất của bà C và kê khai luôn một phần thửa đất của bà. Khi bà làm lại hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ngày 28/12/2018 ông Đỗ Tấn H – cán bộ Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, chi nhánh thành phố Q phối hợp với cán bộ địa chính xã T có mời bà về tại thửa đất

để xác định vị trí, ranh giới thửa đất của bà thì bà mới biết Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Lý Thị C, trong đó có 01 phần diện tích đất của bà ($5,6 \times 25 = 140\text{m}^2$). Bà yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CL 559688, số vào sổ cấp CS 04690 ngày 24/10/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp cho bà Lý Thị C tại thửa đất số 307, tờ bản đồ số 24, diện tích $971,2\text{m}^2$.

Ngày 20/9/2019 bà Cao Thị S có đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung không yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên vì Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này đã bị thu hồi và đã được cấp đổi thành Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CO 338029, số vào sổ cấp CS 14442 ngày 24/7/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp cho bà Lý Thị C tại thửa đất số 307, tờ bản đồ số 24, diện tích $971,2\text{m}^2$.

Vì vậy, bà Cao Thị S chỉ yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CO 338029, số vào sổ cấp CS 14442 ngày 24/7/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp cho bà Lý Thị C tại thửa đất số 307, tờ bản đồ số 24, diện tích $971,2\text{m}^2$.

Ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi:

Nguyên thửa đất số 24, tờ bản đồ số 07, xã T, huyện S (nay thuộc thành phố Q), diện tích 2.030m^2 (200m^2 đất T; 1830m^2 đất vườn) là của hộ ông Cao Văn M sử dụng và đã được UBND huyện S cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 22/12/1998, số phát hành N127313, số vào sổ 01305 QSDĐ/1084/QĐUB.

Ngày 20/12/2003, hộ ông Cao Văn M lập Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà Lê Thị Thanh Hà một phần thửa đất số 24 với diện tích 450m^2 (50m^2 ONT và 400m^2 HNK), được UBND xã T chứng thực ngày 25/1/2/2003 và được UBND huyện S ký ngày 03/4/2004.

Ngày 25/10/2004 hộ ông Cao Văn M lập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị Kim L một phần thửa đất số 24, tờ bản đồ số 07 với diện tích 272m^2 HNK, được UBND xã T chứng thực ngày 10/11/2004 và được UBND huyện S ký ngày 30/4/2004.

Ngày 22/01/2015, UBND huyện S đã thu hồi $11,30\text{m}^2$ ONT thuộc thửa đất số 24, tờ bản đồ số 07 để xây dựng Dự án đường Ven biển Dung Quất – Sa Huỳnh đoạn qua Dung Quất – Mỹ Khê (Km 18 – Km 35) theo Quyết định số 3404/QĐ-UBND ngày 06/12/2012 của UBND huyện S.

Ngày 17/10/2016 những người thừa kế của hộ ông Cao Văn M lập Văn bản thỏa thuận phân chia di sản, theo đó bà Lý Thị C được nhận thừa kế thửa đất số 24, tờ bản đồ số 07 được UBND xã T chứng thực số 219, quyền số 01/2016 – SCT/HĐ,GD.

Sau khi thực hiện xong thủ tục thừa kế, bà Lý Thị C lập thủ tục đăng ký biến động và được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, chi nhánh thành phố Q chỉnh lý trên trang tư Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Lý Thị C vào ngày 01/12/2016.

Ngày 18/7/2017, bà Lý Thị C nộp hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất không xin phép và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 04/8/2017, số phát hành CK 167061, số vào sổ CS 04435, thửa đất số 51, tờ bản đồ số 24, xã T, thành phố Q, diện tích 1405,7m² (338,7m² ONT và 1.067m² HNK).

Ngày 08/9/2017, bà Lý Thị C lập hồ sơ đề nghị tách thửa đất số 51, tờ bản đồ số 24 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt hồ sơ tách thửa và cấp 02 Giấy chứng nhận cùng ngày 24/10/2017: Giấy chứng nhận số phát hành CL 559688, số vào sổ CS 04690, thửa đất số 307, tờ bản đồ số 24, diện tích 971,2m² (238,7m² ONT và 732,5m² HNK); Giấy chứng nhận số phát hành CL 559689, số vào sổ CS 04691, thửa đất số 308, tờ bản đồ số 24, diện tích 434,5m² (100m² ONT và 334,5m² HNK).

Ngày 09/7/2018, bà Lý Thị C nộp hồ sơ đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận đối với thửa đất số 307, tờ bản đồ số 24 và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp đổi Giấy chứng nhận ngày 24/7/2018, số phát hành CO 338029, số vào sổ CS 14442, thửa đất số 307, tờ bản đồ số 24, diện tích 971,2m² (238,7m² ONT và 732,5m² HNK). Bà Cao Thị S yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà Lý Thị C tại thửa đất số 307, tờ bản đồ số 24, diện tích 971,2m² là không có cơ sở. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

UBND xã T trình bày:

Việc tranh chấp đất đai giữa bà Cao Thị S và bà Lý Thị C đã được Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi giải quyết tại bản án số 17/2013/DSST ngày 17/4/2013. Theo bản án thì bà Cao Thị S được phân chia là 374,76m² (69,4mx5,4m). Đến năm 2016, bà Lý Thị C đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà, lúc đó mốc giới của thửa đất không có, hộ dân không cung cấp bản án của Tòa và các hộ sử dụng đất liền kề đã ký xác nhận nên địa phương đã đề nghị cấp thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Lý Thị C. Năm 2018, bà Cao Thị S yêu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, khi tiến hành kiểm tra đo đạc thực tế thửa đất diện tích đất của bà S thì mới phát hiện một phần diện tích đất của bà S đã được cấp giấy chứng nhận cho bà Lý Thị C. Sau đó, bà Cao Thị S có đơn yêu cầu giải quyết, UBND xã T đã nhiều lần mời bà Lý Thị C để giải quyết vụ việc. Nhưng bà C không tham gia nên vụ việc không giải quyết được.

Vì vậy, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Lý Thị C có sự sai sót, nhầm lẫn. Nên quan điểm của UBND xã T thống nhất với việc “kh khiếu kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” theo đơn yêu cầu của bà Cao Thị S.

Bà Lý Thị C trình bày:

Bà Cao Thị S cho rằng trong thửa đất số 307 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp cho tôi có một phần đất của bà Cao Thị S là không đúng. Vì toàn bộ diện tích thửa đất số 307 là của tôi và tôi đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Bà C không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Cao Thị S. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Việc Bà Cao Thị S yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CL 559688, số vào sổ cấp CS 04690 ngày 24/10/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp cho bà Lý Thị C tại thửa đất số 307, tờ bản đồ số 24, diện tích 971,2m² là không có cơ sở. Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Riêng người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung: Sau khi phân tích, đánh giá toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến công khai tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 173, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Cao Thị S, hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CO 338029, số vào sổ cấp CS 14442 ngày 24/7/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp cho bà Lý Thị C tại thửa đất số 307, diện tích 971,2m²; đình chỉ đối với yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CL 559688, số vào sổ cấp CS 04690 ngày 24/10/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp cho bà Lý Thị C tại thửa đất số 307, diện tích 971,2m²

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện: Về trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Lý Thị C là đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa mới biết được thông tin có Bản án dân sự phúc thẩm số 17/2013/DSPT ngày 17/4/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi giao đất cho bà S. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà C có phần diện tích đất của bà S. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa sơ thẩm, người bị kiện là Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là UBND xã T đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 157 và Điều 158 của Luật Tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[1.2] Ngày 01/7/2019, bà Cao Thị S có đơn khởi kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CL 559688, số vào sổ cấp CS 04690 ngày 24/10/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp cho bà Lý Thị C

tại thửa đất số 307, tờ bản đồ số 24, diện tích 971,2m². Ngày 20/9/2019 bà Cao Thị S có đơn khởi kiện bổ sung không yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên. Vì Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này đã bị thu hồi và đã được cấp đổi thành Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CO 338029, sổ vào sổ cấp CS 14442 ngày 24/7/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp cho bà Lý Thị C tại thửa đất số 307, tờ bản đồ số 24, diện tích 971,2m².

Xét thấy việc rút yêu cầu khởi kiện nêu trên của bà Cao Thị S là tự nguyện, đúng pháp luật. Căn cứ Điều 173 Luật tổ tụng hành chính, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu mà bà S đã rút.

[1.3] Ngày 16/9/2019, bà Cao Thị S làm đơn xin phô tô tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì bà S mới biết được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CL 559688, sổ vào sổ cấp CS 04690 ngày 24/10/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp cho bà Lý Thị C tại thửa đất số 307, tờ bản đồ số 24, diện tích 971,2m² đã bị thu hồi và đã được cấp đổi thành Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CO 338029, sổ vào sổ cấp CS 14442 ngày 24/7/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp cho bà Lý Thị C tại thửa đất số 307, tờ bản đồ số 24, diện tích 971,2m². Vì vậy, ngày 20/9/2019 bà S có đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CO 338029, sổ vào sổ cấp CS 14442 ngày 24/7/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp cho bà Lý Thị C tại thửa đất số 307, tờ bản đồ số 24, diện tích 971,2m² là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính, thời hiệu khởi kiện vẫn còn và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

[2] Về nội dung vụ án:

Việc tranh chấp đất vườn giữa bà Cao Thị S và bà Lý Thị C đã được Tòa án nhân dân hai cấp xét xử, bản án dân sự phúc thẩm số 17/2013/DSPT ngày 17/4/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi chia cho bà Cao Thị S thửa đất có diện tích 374,76m²; giới cận: Phía Đông giáp Quốc lộ 24B dài 5,4m' phía Tây giáp đất Công ty cổ phần S dài 5,4m; phía Nam giáp đất ông D và phần đất còn lại của bà Mai, ông M dài 69,4m; phía Bắc giáp đất Công ty cổ phần S dài 69,4m.

Bản án dân sự phúc thẩm số 17/2013/DSPT ngày 17/4/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã có hiệu lực pháp luật và được cơ quan Thi hành án tổ chức thi hành án tại Quyết định số 803/QĐ-CCTHA ngày 29/4/2014 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q. Tại biên bản giao, nhận tài sản thi hành án ngày 15/9/2015 thì tài sản giao, nhận là quyền sử dụng đất cho bà Cao Thị S như bản án phúc thẩm số 17/2013/DSPT ngày 17/4/2013 đã tuyên giao cho bà S; người được thi hành án (bên nhận) là bà Cao Thị S và bên phải thi hành án (bên giao) bà Lý Thị C đều ký vào biên bản.

Như vậy, bà Cao Thị S đã được nhận diện tích 374,76m²; có tứ cận rõ ràng. Nhưng năm 2016, bà Lý Thị C đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà và bà được cấp Thửa đất số 307, diện tích 971,2m² vào ngày 24/10/2017

(trong đó có phần diện tích đất của bà Cao Thị S được nhận theo bản án phúc thẩm số 17/2013/DSPT ngày 17/4/2013).

Ngày 09/7/2018, bà Lý Thị C đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa số 307 và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào ngày 24/7/2018, diện tích 971,2m². Tại báo cáo số 161/BC-UBND ngày 30/8/2019 của UBND xã T cho biết: “Năm 2018 bà Cao Thị S yêu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, khi tiến hành kiểm tra đo đạc thực tế diện tích đất của bà S thì mới phát hiện một phần diện tích đất của bà S đã được cấp giấy chứng nhận cho bà Lý Thị C. Sau đó, bà Cao Thị S có đơn yêu cầu giải quyết, UBND xã T đã nhiều lần mời bà Lý Thị C để giải quyết vụ việc nhưng bà C không tham gia nên vụ việc không giải quyết được. Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà C có sự sai sót, nhầm lẫn nên quan điểm của UBND xã T thống nhất với việc khiếu kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đơn khởi kiện của bà S”.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Lý Thị C khai: “Về trình tự, thủ tục để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà là do UBND xã T tiến hành làm, rồi đưa giấy bảo bà ký vào thì bà ký, chứ bà không biết gì cả”.

Tại các bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất và sơ đồ thửa đất tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà C, thì thấy: Phía Tây thửa đất của bà S giáp đất bà C là không đúng với bản án dân sự phúc thẩm số 17/2013/DSPT ngày 17/4/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Tại bản án này tuyên giao đất cho bà S ở phía Tây là giáp với đất Công ty cổ phần Sơn Mỹ chứ không phải giáp đất bà C.

Từ những phân tích trên, cho thấy việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Lý Thị C tại thửa đất 307, diện tích 971,2m² thì trong đó có phần diện tích đất của bà Cao Thị S. Yêu cầu khởi kiện của bà Cao Thị S là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Cao Thị S.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi là phù hợp với quy định pháp luật. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện được Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; khoản 1 Điều 115; Điều 116; Điều 173; điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của bà Cao Thị S về hủy Giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất số phát hành CL 559688, số vào sổ cấp CS 04690 ngày 24/10/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp cho bà Lý Thị C tại thửa đất số 307, tờ bản đồ số 24, diện tích 971,2m² thuộc xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Cao Thị S.

Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CO 338029, số vào sổ cấp CS 14442 ngày 24/7/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp cho bà Lý Thị C tại thửa đất số 307, tờ bản đồ số 24, diện tích 971,2m² thuộc xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà Cao Thị S không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm; Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Nga